

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **37/2023/HS-PT**
Ngày 17 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ

Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Vũ Công Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 do có kháng nghị của VKSND tỉnh P đối với Bản án hình sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1967 tại thị xã P, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Kim Thị H (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1972 (hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập - Bộ công an) và có 01 con, sinh năm 2013; Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án.

Bản án số 73/HSST ngày 28/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt H tù Chung thân về tội Cướp tài sản của công dân, 02 năm tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân, 03 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt này buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 3 tội là tù chung thân. Tổng hợp hình phạt này với phần chưa chấp hành của bản án số 31 ngày 24/4/1991 của Tòa án nhân dân tỉnh V xử phạt H về tội Trộm cắp tài sản của công dân là 02 năm 11 tháng 16 ngày tù, buộc H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù Chung thân.

Bản án số 1288/HSPT ngày 18/9/1993 của Tòa án nhân dân tối cao xử H y toàn bộ án sơ thẩm số 73 ngày 28/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh V.

H đã chấp hành xong phần thi hành án dân sự và chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2011.

Nhân thân:

- Bản án số 01 ngày 04/01/1985 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hoà, tỉnh V xử phạt H 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Cố ý gây TH3 tích. Chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích.

- Bản án số 18 ngày 16/8/1986 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hoà, tỉnh V xử phạt H 18 tháng tù về tội Cố ý gây TH3 tích. Cộng thêm 06 tháng tù của bản án 01 ngày 04/01/1985 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hoà là 24 tháng tù.

- Bản án số 92/PT-HS ngày 31/9/1986 của Toà án nhân dân tỉnh V (sửa giảm hình phạt) xử H 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt này với một phần hình phạt của Bản án hình sự số 01 ngày 04/01/1985 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hoà là 06 tháng. Hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành án từ 15/5/1986. Chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích.

- Bản án số 31 ngày 24/4/1991 của Toà án nhân dân tỉnh V xử phạt H 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tài sản trộm cắp có trị giá dưới 500.000 đồng. Đương nhiên được xoá án tích.

- Bản án số 01/HSST ngày 30/12/2015 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh P xử phạt H 36 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, án phí hình sự 200.000 đồng. H đã nộp án phí ngày 29/02/2016 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 28/12/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.(Có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch phân công giải quyết vụ việc ngày 22/12/2022 của Công an xã Minh Hạc về việc nhận được tin báo của Trưởng khu hành chính số 3 xã Minh Hạc, huyện H với nội dung có một đối tượng lạ mặt đang phá tài sản nhà anh Bùi Đức H (*sinh năm 1990 ở khu 3 xã Minh Hạc*) khi gia đình anh H không có mặt ở nhà. Tổ công tác của Công an xã được thành lập gồm: tổ trưởng là ông Mai Mạnh H1 cùng tổ viên là các ông Nguyễn Quang H2, Vũ Mạnh D. Khi thực hiện nhiệm vụ, những người này mặc trang phục Công an nhân dân đúng quy định. Ông H1 có nhiệm vụ tiếp cận, giải thích, ngăn chặn đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; ông H2 có nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, nắm bắt thông tin về đối tượng, không cho đối tượng bỏ trốn; ông D có nhiệm vụ hỗ trợ tổ trưởng, sử dụng điện thoại cá nhân ghi hình có âm thanh nội dung vụ việc và cùng tổ trưởng xác minh, kiểm tra hiện trường.

Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày 22/12/2022, tổ công tác có mặt tại hiện trường, phát hiện Trần Văn H (*sinh năm 1967 ở khu 8, thị trấn H, huyện H*) đang đứng ở sân trước cửa nhà anh H, trên tay cầm súng cao su đang bắn vào kính cửa sổ phòng ngủ nhà anh H. Ông Mai Mạnh H1 tổ trưởng tổ công tác tiếp cận đối tượng, yêu cầu chấm dứt ngay hành vi vi phạm và yêu cầu H về trụ sở Công an xã để làm việc. Tuy nhiên H không chấp hành mà còn bắn tiếp và liên tục có lời nói đe dọa, thách thức tổ công tác. Ông H1 đi đến đứng chắn trước mặt H. Thấy vậy, H không bắn nữa nhưng dùng tay trái túm cổ áo ông H1, tay phải lấy từ thắt lưng ra 01 thanh sắt dẹt kích thước 21 x 1,5 cm một đầu vát nhọn, một đầu cuốn bằng cao su, dứ đầu nhọn vào trước cổ ông H1. Ông H1 vừa yêu cầu vừa gỡ tay, gạt thanh sắt và đẩy H ra. Khi đẩy được H ra thì H tiếp tục chĩa đầu nhọn của thanh sắt về phía ông H1 và có lời nói, thái độ đe dọa. Tổ công tác yêu cầu H về trụ sở Công an xã để làm việc nhưng H không chấp hành mà bỏ đi. Trước thái độ chống đối và manh động của H, tổ công tác đã gọi điện thoại báo cáo Công an huyện H xin tăng cường lực lượng. Một lúc sau, H quay lại, tiếp tục chĩa đầu nhọn của thanh sắt và sẵn tới đe dọa ông H1 làm ông H1 liên tục phải lùi lại khoảng hơn 10 m. H nói “*Tao đ... chấp hành pháp luật*” và “*bây giờ tao đi được chưa, thằng nào cản, hỏi luôn thằng nào cản?*”. Sau đó H lên xe máy BKS 19F1- 367.74 của mình thoát khỏi hiện trường. Khi H vừa đi cách hiện trường khoảng 100 mét thì một tổ công tác khác của Công an huyện H có mặt, phối hợp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H. Thu giữ của H 01 đoạn kim loại dẹt kích thước 21 x 1,5cm một đầu vát nhọn; 01 dao nhọn có lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa; 01 súng cao su phần thân súng bằng kim loại; 13 viên kim loại hình tròn đường kính 0,6cm; 03 viên bi thủy tinh hình tròn đường kính 1,5cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus không lắp thẻ sim; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H; 01 xe mô tô Honda BKS 19F1-367.74 và số tiền 2.060.000 đồng. Cơ quan điều tra cũng tạm giữ 03 cánh cửa sổ bằng nhôm kính của gia đình anh H và 01 xe ô tô BKS 37A - 449.09 đỗ ở đầu nhà anh H bị H bắn vỡ kính chắn gió phía trước.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận: Do có mối quan hệ quen biết xã hội nên khoảng tháng 7/2022 H cho chị Nguyễn Thị T (*sinh năm 1993 ở khu 3 xã Minh Hạc, huyện H*) là vợ của anh Bùi Đức H vay số tiền 30.000.000 đồng để chữa bệnh cho con. H không tính lãi và hẹn đến tháng 10/2022 chị T trả đủ tiền. Đến hẹn, chị T chỉ trả được 15.000.000 đồng, số tiền còn lại một tháng sau sẽ trả nốt. Tuy nhiên, chị T không trả đúng hẹn, H nhiều lần đòi nhưng chưa được. Ngày 22/12/2022 sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà bạn, H đi xe máy BKS 19F1-367.74 đến nhà chị T để đòi nợ. H mang theo 01 con dao gọt hoa quả, 01 thanh sắt dẹt một đầu dẹt vát nhọn, súng cao su và một số đồ vật mục đích để tự vệ. Khi đến nơi, thấy nhà chị T đóng kín cửa, phía đầu nhà có 01 chiếc xe ô tô BKS 37A- 449.09 đang đỗ. H gọi nhưng không có ai trả lời. Cho rằng chị T đang ở trong nhà nhưng tránh mặt mình nên H bực tức lấy súng cao su, bi sắt, bi ve và thanh sắt trong cốp xe máy ra. H cài thanh sắt vào thắt lưng, nạp bi sắt, bi ve vào súng cao su rồi bắn liên tiếp vào cửa chính bằng kính, cửa sổ nhôm kính nhà chị T và bắn vào kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 37A-449.09 vì nghĩ chiếc xe ô tô là của gia đình chị T. Khi tổ công tác của Công an xã Minh Hạc đến, H khai có

nhận thức được là lực lượng công an đang làm nhiệm vụ, các anh yêu cầu chấm dứt ngay hành vi vi phạm và về trụ sở Công an xã giải quyết nhưng do trước đó đã uống nhiều rượu nên H không nhớ hành vi cụ thể của mình như thế nào mà chỉ nhớ bản thân không chấp hành và chống đối lại. H nhớ có giằng co, du đẩy, dùng thanh sắt có đầu nhọn mang theo từ trước dứ về phía một anh công an để đe dọa, thách thức nhằm không bị công an khống chế. Sau khi không chấp hành yêu cầu của lực lượng công an về trụ sở làm việc, H đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị H3 (sinh năm 1993 ở khu 3 xã Minh Hạc, huyện H). Cho rằng việc chị T không trả tiền cho mình là có lỗi của chị H3 nên H dùng tay đánh vào người chị H3 rồi quay lại nhà chị T. Tại đây, H tiếp tục tiến lại, tay cầm thanh sắt chĩa đầu nhọn về phía ông Mai Mạnh H1 đồng thời có lời nói đe dọa, thách thức làm ông H1 phải liên tục lùi ra cổng, ra đường, mục đích để vào lấy xe máy rồi đi. Khi đi cách hiện trường khoảng 100m thì bị tổ công tác của Công an huyện H bắt giữ. H khai không có mục đích dùng thanh sắt để tấn công hay gây th3 tích cho ai mà chỉ để đe dọa, chống đối, cản trở lực lượng công an nhằm không cho công an khống chế được mình và không làm được nhiệm vụ.

Đối với hành vi H làm hư hỏng tài sản nhà chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Đức H, làm vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 37A-449.09. Quá trình điều tra xác định xe ô tô là tài sản của anh Bùi Quang Q (sinh năm 1983 ở khu 3, xã Minh Hạc, huyện H), là anh trai ruột của anh H. Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với các tài sản bị hư hỏng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá huyện H kết luận:

“Giá trị bộ phận hư hỏng và tiền công thay thế của 03 cánh cửa sổ làm bằng nhôm kính kích thước (0,47x1,43) mét tại thời điểm giá tháng 12 năm 2022 là: 504.000 đồng (năm trăm linh bốn nghìn đồng)”.

“ Giá trị bộ phận hư hỏng và tiền công thay thế của xe ô tô BKS 37A-449.09 nhãn hiệu LIFAN; loại xe ô tô con; số loại 520; đăng ký lần đầu năm 2008; tại thời điểm giá tháng 12 năm 2022 là: 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng)”

Hành vi của H có dấu hiệu của tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 1.604.000 đồng và bản thân H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hay kết án về tội này nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi này là đúng quy định.

Về hành vi H dùng tay đánh chị Nguyễn Thị H3 nhưng không để lại th3 tích, chị H3 không đi giám định đồng thời không yêu cầu H phải bồi thường khoản tiền gì. Cơ quan điều tra đề nghị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P đã quyết định :

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật

tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ 06 (Sáu) ngày (từ ngày 22/12/2022 đến ngày 28/12/2022), bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 256/ KN-VKS-P7 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P giữ nguyên quan điểm tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P theo hướng tăng hình phạt cho bị cáo. Áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 tháng tù. Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000đ đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003514 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P vì không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trong hạn luật định được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 22/12/2022 tại nhà anh Bùi Đức H ở khu 3 xã Minh Hạc, huyện H, tỉnh P; Trần Văn H có hành vi dùng súng cao su bắn làm hư hỏng kính cửa sổ nhà anh H và vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 37A-

449.09 của anh Bùi Quang Q đang đỗ ở đầu nhà anh H. Khi tổ công tác của Công an xã Minh Hạc đến hiện trường yêu cầu H dừng ngay hành vi vi phạm và về trụ sở Công an xã làm việc, H đã có lời nói đe dọa, thách thức và dùng tay túm cổ áo ông Mai Mạnh H1 là trưởng Công an xã Minh Hạc, Tổ trưởng tổ công tác, đồng thời dùng 01 thanh sắt có một đầu vát nhọn khía khoảng, dứ vào trước mặt ông H1. Khi ông H1 giằng được tay H ra, H rời đi không chấp hành yêu cầu của tổ công tác. Do bị H dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực nên tổ công tác của Công an xã Minh Hạc không thực hiện được nhiệm vụ phải báo cáo Công an huyện H tăng cường lực lượng. Khoảng 10 phút sau H quay lại vẫn tiếp tục tiến đến trước mặt ông H1 dứ thanh sắt về phía mặt ông H1 đồng thời có lời nói đe dọa làm ông H1 liên tục phải lùi ra cổng, ra đường không khống chế được H. Sau đó H lên xe rời khỏi hiện trường. Khi đi cách hiện trường khoảng 100 mét thì bị lực lượng tăng cường của Công an huyện H bắt giữ.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân tỉnh P đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Trần Văn H là người có nhân thân rất xấu, bị cáo đã bị xét xử về tội đặc biệt nghiêm trọng, chưa được xóa án tích; đồng thời bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội do lỗi cố ý, tuy đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo không có thái độ ăn năn, hối cải.

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được xem xét 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo Trần Văn H là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, không đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Do đó, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị cấp phúc thẩm xem xét tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ được chấp nhận.

Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới đó là 01 pH thu số 01 ngày 14/6/2023 của Ban vận động quỹ vì người nghèo thị trấn H xác nhận bị cáo đã ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2023 số tiền 1.500.000đ; 01 Biên lai thu tiền số 0003514 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P thể hiện bị cáo nộp tạm thu trước quyết định số tiền 2.000.000đ. Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mặt khác vợ bị cáo là Nguyễn Thị Thanh H hiện đang chấp hành hình phạt 09 năm tù tại Trại giam Tân Lập - Bộ công an, bị cáo là người đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc

con chung là Trần Huyền Trang, sinh năm 2013 và ý kiến của trưởng khu nơi bị cáo sinh sống cũng đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thuận lợi nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải tăng hình phạt đối với bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, sửa Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và giữ nguyên hình phạt chính đối với bị cáo.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai thu tiền số 0003514 ngày 14/6/2023 thể hiện bị cáo nộp số tiền 2.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P với nội dung tạm thu trước quyết định. Xét thấy trong bản án hình sự sơ thẩm đã xác nhận về phần dân sự bị cáo đã bồi thường đủ số tiền cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Bùi Đức Hiền và bà Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000đ; bồi thường cho ông Bùi Quang Q số tiền 8.000.000đ. Ngoài ra, bản án còn tuyên bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên trả lại cho bị cáo một số tài sản trong đó có số tiền 2.060.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Như vậy, số tiền 2.000.000đ bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp một phần nên được xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 256/KN-VKS-P7 ngày 26/5/2023.

Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P. Áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và giữ nguyên hình phạt chính đối với bị cáo Trần Văn H.

[2]Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 28/12/2022. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[3]Về xử lý tài sản:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn H số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003514 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P do không liên quan đến vụ án.

[4]Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. H;
- VKSND H. H;
- Công an H. H;
- Chi cục THADS H. H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Giang

